

Bản án số: 51/2022/HSST
Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Điều Thị Hương

Ông Lê Đình Cóong

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985; HKTT: Ấp Th T, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết); Con bà: Lê Thị D, sinh năm: 1949; Vợ: Điều Thị Thu H (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/3/2021 bị Công an thị trấn Th B xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi “*Đánh bạc*” tại Quyết định xử phạt hành chính số: 01/QĐ-XPHC).

Bị cáo được tại ngoại để điều tra – Có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1974; Địa chỉ: ấp Th Tr, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

- Ông: Phạm Văn V, sinh năm: 1960; Địa chỉ: ấp Thanh S, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

- Ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: ấp 05, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

- Bà: Phạm Thị Y, sinh năm: 1951; Địa chỉ: ấp Th Tr, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 17/01/2022, Nguyễn Văn L; Nguyễn Văn Th; Hoàng Văn T và Phạm Văn V tổ chức uống rượu tại nhà bà Phạm Thị Y thuộc Ấp Th T, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước. Sau khi uống rượu xong, cả nhóm rủ nhau chơi đánh bài “Liêng” thắng, thua bằng tiền. Tính lấy ra một bộ bài 52 lá, quy ước thắng thua như sau: Mỗi ván, bốn người sử dụng bộ bài 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 3 lá bài. Quy ước là “A” (xì) lớn nhất, lá “2” nhỏ nhất, bài có mức độ mạnh dần như sau: Tính điểm từ một đến chín; ba tây “J”, “Q”, “K”, liêng (ba quân bài liên tiếp nhau) và sấp (ba quân bài giống nhau). Mỗi ván, người chơi đặt 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tiền cược gọi là “tiền đường”. Sau khi các người chơi xem bài, tùy theo mức độ mạnh yếu của bài mà các người chơi có thể bỏ ván bài (úp bài) và mất số tiền đã cược hoặc tố thêm tiền (đặt cược thêm tiền). Nếu một người chơi nào tố, số tiền tố mỗi ván không quá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi tố, những người chơi chưa bỏ bài sẽ mở bài để so sánh bài ai cao nhất thì thắng toàn bộ số tiền đặt cược và số tiền tố.

Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an thị trấn Th B kiểm tra, lập biên bản thu giữ tang vật gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc: 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng)

Thu giữ trên người các đối tượng số tiền: 2.000.000đ (hai triệu đồng): Trong đó thu giữ của Nguyễn Văn L số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng); Thu giữ của Nguyễn Văn Th số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Thu giữ của Hoàng Văn T số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng); Thu giữ của Phạm Văn V số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B Đ đã chứng minh được số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc như sau:

- + Nguyễn Văn L sử dụng số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc và thắng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- + Nguyễn Văn Th sử dụng số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc và không thắng, không thua.

- + Hoàng Văn T sử dụng số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc và thắng 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- + Phạm Văn V sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc và thua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 37/CTr-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 121, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Về nội dung vụ án: Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, biên bản phạm tội quả tang cũng như vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 17/01/2022 Nguyễn Văn L; Nguyễn Văn Th; Hoàng Văn T; Phạm Văn V tổ chức uống rượu tại nhà bà Phạm Thị Y thuộc Ấp Th T, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước. Sau khi uống rượu xong, cả nhóm rủ nhau chơi đánh bài “Liêng” thắng, thua bằng tiền. Tính lấy ra một bộ bài 52 lá, quy ước thắng thua như sau: Mỗi ván, bốn người sử dụng bộ bài 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 3 lá bài. Quy ước là “A” (xì) lớn nhất, lá “2” nhỏ nhất, bài có mức độ mạnh dần như sau: Tính điểm từ một đến chín; ba tây “j”, “Q”, “K”, liêng (ba quân bài liên tiếp nhau) và sấp (ba quân bài giống nhau). Mỗi ván, người chơi đặt 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tiền cược gọi là “tiền đường”. Sau khi các người chơi xem bài, tùy theo mức độ mạnh yếu của bài mà các người chơi có thể bỏ ván bài (úp bài) và mất số tiền đã cược hoặc tố thêm tiền (đặt cược thêm tiền). Nếu một người chơi nào tố, số tiền tố mỗi ván không quá

200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi tố, những người chơi chưa bỏ bài sẽ mở bài để so sánh bài ai cao nhất thì thắng toàn bộ số tiền đặt cược và số tiền tố.

Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là: 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: Nguyễn Văn L sử dụng số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn Th sử dụng số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng); Hoàng Văn T sử dụng số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng); Phạm Văn V sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc.

Mặc dù tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự nhưng bị cáo Nguyễn Văn L đã có 01 (một) tiền sự về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2022 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta kiên quyết bài trừ, từ hành vi đánh bạc nảy sinh ra các loại tội phạm khác như "trộm cắp, cướp giật tài sản"... cũng từ đánh bạc để lại hệ lụy khôn lường như tan vỡ hạnh phúc gia đình đổ bể, thiệt hại về kinh tế cũng như tài sản gia đình. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi “Đánh bài” thắng thua bằng tiền mặc dù số tiền bị các dùng vào việc phạm tội là không lớn nhưng đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nơi địa bàn xảy ra vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

[4].Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã ly hôn vợ hiện đang phải nuôi con nhỏ và chăm sóc mẹ già (đã 74 tuổi) thường xuyên đau ốm. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018 /NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chỉ cần giao bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, không có công việc có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) bồ bài tây 52 (năm mươi hai) lá đã qua sử dụng, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), đây là số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Th; Phạm Văn V; Hoàng Văn T đã có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an huyện B Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định là có căn cứ.

Đối với bà Phạm Thị Y đã có hành vi cho các đối tượng sử dụng nhà để ăn nhậu nhưng bà Yền không biết các đối tượng đánh bài ăn thua bằng tiền và cũng không thu lợi từ việc đánh bạc đó nên không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9]. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật TTHS năm 2015; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Đánh bạc*” .

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù, cho hưởng treo thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo: Nguyễn Văn L về UBND thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gia thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án trên đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007772 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc